

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, 03 thủ tục hành chính được bãi bỏ lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-BKHĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và hủy công khai trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 436/TTr-SKHĐT ngày 24 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức ban hành kèm theo Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 03 thủ tục hành chính ban hành mới, 04 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước

ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư (*Phụ lục danh mục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính (thứ tự số 01, 04 và 05) ban hành kèm theo Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 03 thủ tục hành chính ban hành mới, 04 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư (*Phụ lục danh mục kèm theo*).

Điều 3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ (thứ tự số 120, 121) và bãi bỏ quy trình nội bộ (thứ tự số 01; 118 và 119) ban hành kèm theo Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 03 thủ tục hành chính và sửa đổi, bổ sung 04 quy trình nội bộ trong lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Phòng KSTT, TCĐT, TTPVHCC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, PVN.



Trần Ngọc Tam

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
(Kèm theo Quyết định số 502 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính
Lĩnh vực: Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức			
1	2.002053	Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng.	<i>Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.</i>
2	2.002050	Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm.	

2. Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực: Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức			
1	1.008411	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản.	<i>Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.</i>
2	2.001932	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản.	

3	2.000045	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phí dự án sử dụng vốn ODA viện trợ không hoàn lại.	
---	----------	---	--

Phụ lục II
NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
(Kèm theo Quyết định số 502 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

**LĨNH VỰC: VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA),
VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI**

1. Thủ tục: Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng.

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Nộp hồ sơ TTHC

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký điều ước quốc tế cụ thể, thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi, căn cứ Báo cáo nghiên cứu khả thi, Văn kiện chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, quyết định đầu tư chương trình, dự án và điều ước quốc tế cụ thể, thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi đối với chương trình, dự án, chủ dự án phối hợp với nhà tài trợ nước ngoài lập hoặc rà soát, cập nhật kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án, nộp hồ sơ gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre (số 126A, Đường Nguyễn Thị Định, Khu phố 2, Phường Phú Tân, thành phố Bến Tre) trong giờ làm việc, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần.

Bước 2. Nhận hồ sơ TTHC

- Công chức một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận kiểm tra hồ sơ. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Nếu hồ sơ đầy đủ thì viết phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời gian quy định.

- Chuyển hồ sơ về Sở Kế hoạch và Đầu tư giải quyết theo thẩm quyền.

Bước 3. Giải quyết hồ sơ TTHC

- Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Quyết định phê duyệt kèm theo kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan và

nhà tài trợ nước ngoài phục vụ công tác giám sát, đánh giá và phối hợp thực hiện chương trình, dự án.

Bước 4. Trả kết quả

Đến hẹn, tổ chức hoặc cá nhân mang phiếu hẹn đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để nhận kết quả.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 126A, Nguyễn Thị Định, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre).

c) Thành phần hồ sơ:

Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án được lập cho toàn bộ thời gian thực hiện chương trình, dự án và phải bao gồm tất cả hợp phần, hạng mục, nhóm hoạt động, nguồn vốn tương ứng (vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng) và tiến độ thực hiện dự kiến kèm theo.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký kết điều ước quốc tế cụ thể, thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi.

e) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án được phê duyệt.

i) Lệ phí: Không có.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có): Không có.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đầu tư công;
- Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

(Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung)

2. Thủ tục: Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm.

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Nộp hồ sơ TTHC

Trên cơ sở kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án đã được cơ quan chủ quản phê duyệt; căn cứ tình hình giải ngân thực tế và kế hoạch giải ngân theo điều ước quốc tế, thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi đối với chương trình, dự án, chủ dự án xem xét gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre (số 126A, Đường Nguyễn Thị Định, Khu phố 2, Phường Phú Tân, thành phố Bến Tre) trong giờ làm việc, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần.

Bước 2. Nhận hồ sơ TTHC

- Công chức một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận kiểm tra hồ sơ. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Nếu hồ sơ đầy đủ thì viết phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời gian quy định.

- Chuyển hồ sơ về Sở Kế hoạch và Đầu tư giải quyết theo thẩm quyền.

Bước 3. Giải quyết hồ sơ TTHC

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và phê duyệt.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hằng năm. Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi hằng năm là một phần kế hoạch đầu tư công hằng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Hằng năm, vào thời điểm xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành, Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hằng năm vào kế hoạch đầu tư công và kế hoạch ngân sách hằng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với chương trình, dự án vay lại toàn bộ từ ngân sách nhà nước: Hằng năm, vào cùng thời điểm xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước, chủ dự án lập kế hoạch thực hiện chương trình, dự án trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch vốn ODA, vốn vay ưu đãi gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và cơ quan được ủy quyền cho vay lại để theo dõi, giám sát tình hình thực hiện. Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ dự án có trách nhiệm tự cân đối đủ vốn đối ứng theo tiến độ thực hiện của chương trình, dự án.

- Đối với chương trình, dự án vay lại một phần từ ngân sách nhà nước: Tùy theo tính chất của từng hợp phần chương trình, dự án (cấp phát toàn bộ hay cho vay lại), chủ dự án áp dụng quy trình lập và trình duyệt kế hoạch của chương trình, dự án tương ứng với từng hợp phần của chương trình, dự án theo quy định tại khoản 1, 2, 7 Khoản 8 Điều 43 Nghị định số 114/2021/NĐ-CP.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hằng năm, chủ dự án gửi *Ủy ban nhân dân tỉnh* và thông qua cơ quan chủ quản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, *Sở Kế hoạch và Đầu tư* các cơ quan có liên quan và nhà tài trợ nước ngoài Quyết định phê duyệt kèm theo kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hằng năm phục vụ công tác giám sát, đánh giá và phối hợp thực hiện chương trình, dự án.

Bước 4. Trả kết quả

Đến hẹn, tổ chức hoặc cá nhân mang phiếu hẹn đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để nhận kết quả.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 126A, Nguyễn Thị Định, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre).

c) Thành phần hồ sơ:

Nội dung của kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hằng năm gồm thông tin chi tiết về các hợp phần (chia theo hợp phần hỗ trợ kỹ thuật và đầu tư xây dựng), các hạng mục và hoạt động chính, các nguồn vốn, bao gồm cả vốn đối ứng và tiến độ thực hiện dự kiến kèm theo.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết: Không có.

e) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hằng năm được phê duyệt.

i) Lệ phí: Không có.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có): Không có.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đầu tư công;
- *Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.*

(Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung)